

Phụ lục

**PHÂN BỐ KINH PHÍ CÔNG TÁC MỘ, NGHĨA TRANG LIỆT SĨ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số lượng mộ liệt sĩ	Tổng mức đầu tư	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>Kinh phí sửa chữa mộ liệt sĩ, vỏ mộ liệt sĩ do gia đình quản lý</b>			<b>300</b>	
<b>II</b>	<b>Kinh phí thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ</b>		<b>29.095</b>	<b>9.400</b>	
<b>1</b>	<b>Huyện Tuy Phước</b>		<b>9.327</b>	<b>500</b>	
-	Nâng cấp, sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ xã Phước Lộc	23	9.327	500	
<b>2</b>	<b>Thị xã Hoài Nhơn</b>		<b>12.224</b>	<b>3.400</b>	
-	Nâng cấp, sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ xã Hoài Sơn		1.113	900	
-	Nâng cấp, cải tạo vỏ mộ nghĩa trang liệt sĩ phường Tam Quan	750	11.111	2.500	
<b>3</b>	<b>Huyện Phù Mỹ</b>		<b>890</b>	<b>800</b>	
-	Sửa chữa nâng cấp mộ, sửa chữa nhà ghi danh nghĩa trang liệt sĩ xã Mỹ Thọ	340	890	800	
<b>4</b>	<b>Huyện Vĩnh Thạnh</b>	<b>503</b>	<b>4.025</b>	<b>3.000</b>	
-	Sửa chữa mộ, Nghĩa trang liệt sĩ xã Vĩnh Hảo và xã Vĩnh Quang	503	4.025	3.000	
<b>5</b>	<b>Huyện Hoài Ân</b>		<b>2.629</b>	<b>1.700</b>	
-	Sửa chữa, cải tạo nhà bia, mộ liệt sĩ Nghĩa trang liệt sĩ xã Ân Phong	336	2.629	1.700	
<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>			<b>29.095</b>	<b>9.700</b>	

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Chín tỷ, bảy trăm triệu đồng